

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Dấu hiệu hình thức xác định ngôi kể: người kể chuyện không xuất hiện trong câu chuyện. Từ đó, xác định đoạn trích được kể bằng ngôi kể thứ ba. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - HS xác định đúng dấu hiệu hình thức để chỉ ra ngôi kể thứ ba: 0,5 điểm. - HS xác định đúng dấu hiệu nhưng không chỉ ra ngôi kể thứ ba: 0,25 điểm. - HS không xác định đúng dấu hiệu để chỉ ra ngôi kể thứ ba: 0 điểm.	0,5
	2	Những chi tiết miêu tả hình ảnh bếp lửa: một bếp lửa trên chõn von Trường Sơn, làm bằng đất, khói chỉ lan lơ mờ, lửa thì đậu lại, ngọn lửa được ấp ủ, ánh lửa hồng. <i>Hướng dẫn chấm:</i> - HS nêu được từ 02 chi tiết trở lên: 0,5 điểm. - HS nêu được 01 chi tiết: 0,25 điểm. - HS nêu được trên 02 chi tiết nhưng có phương án sai: 0,25 điểm. - HS nêu sai hoặc không nêu được chi tiết nào: 0 điểm.	0,5
	3	HS có thể nêu tác dụng của cách kể chuyện đan xen giữa các sự kiện diễn ra trong hiện tại và dòng hồi ức của nhân vật theo các cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đảm bảo tính thuyết phục. Sau đây là gợi ý: - Cách kể chuyện đan xen giữa hiện tại với dòng hồi ức của nhân vật: nhân vật Nét hoài niệm về những ký ức thân thương bên gia đình giữa hiện thực chiến tranh khốc liệt. - Tác dụng: + Khắc họa chân thực thế giới nội tâm phong phú của Nét. + Thể hiện nội dung tư tưởng của đoạn trích: con người sống thành thực với cảm xúc cá nhân nhưng biết đặt ý thức trách nhiệm với Tổ quốc lên trên hết. + Tạo nên sự sáng tạo trong nghệ thuật kể chuyện, ngôn ngữ linh hoạt, giàu hình ảnh, giàu cảm xúc. ... <i>Hướng dẫn chấm</i> - HS chỉ ra biểu hiện và phân tích được từ 3 tác dụng của cách kể đan xen giữa sự kiện hiện tại và dòng hồi ức của nhân vật: 1,0 điểm. - HS chỉ ra biểu hiện và phân tích được 2 tác dụng của cách kể chuyện đan xen giữa hiện tại và dòng hồi ức của nhân vật hoặc không chỉ ra biểu hiện nhưng phân tích được 3 tác dụng: 0,75 điểm. - HS chỉ ra biểu hiện và phân tích đúng 1 tác dụng của cách kể chuyện đan xen giữa hiện tại và dòng hồi ức của nhân vật hoặc không chỉ ra biểu hiện nhưng phân tích được 2 tác dụng: 0,5 điểm. - HS chỉ phân tích đúng 1 tác dụng của cách kể chuyện đan xen giữa hiện tại và dòng hồi ức của nhân vật: 0,25 điểm. - HS không thực hiện được yêu cầu: 0 điểm.	1,0
	4	HS có thể nêu biểu hiện và hiệu quả của ngôn ngữ thân mật trong các câu văn theo các cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đảm bảo tính thuyết phục. Sau đây là một số gợi ý:	

		- Biểu hiện của ngôn ngữ thân mật: tình huống giao tiếp giữa những người thân trong gia đình, sắc thái ngôn ngữ dân dã (cách xưng hô gần gũi: <i>chị, Hiền, cái con quý này...</i>, ngôn ngữ nói: <i>ra đây chị gọi đầu nào, lớn xác chỉ khỏe trâu em</i>)... - Hiệu quả của việc sử dụng ngôn ngữ thân mật: + Tái hiện kỉ niệm ấm áp, vui vẻ cùng với gia đình, nhấn mạnh tình cảm gắn bó giữa Nết với mẹ và em... + Tạo giọng điệu trần thuật tự nhiên, hấp dẫn. ... <i>Hướng dẫn chấm:</i> - HS nêu được biểu hiện và phân tích được từ 2 hiệu quả trở lên của ngôn ngữ thân mật: 1,0 điểm. - HS nêu được biểu hiện nhưng chỉ phân tích đúng 1 hiệu quả của ngôn ngữ thân mật hoặc không nêu được biểu hiện nhưng phân tích được 2 hiệu quả trở lên của ngôn ngữ thân mật: 0,75 điểm. - HS không nêu được biểu hiện nhưng phân tích được 1 hiệu quả của ngôn ngữ thân mật: 0,5 điểm. - HS nêu được biểu hiện nhưng không phân tích được hiệu quả của ngôn ngữ thân mật: 0,25 điểm. - HS không nêu được biểu hiện và không phân tích được hiệu quả của ngôn ngữ thân mật: 0 điểm.	
	5	Câu nói của Nết thể hiện nỗ lực kìm nén nỗi đau, làm chủ cảm xúc, tinh thần quật cường, quyết tâm trả món nợ nước, thù nhà. Từ đó, HS có thể nêu quan điểm cá nhân về cách thức đối diện với những nghịch cảnh trong cuộc sống nhưng cần có phần diễn giải thuyết phục. Sau đây là một số gợi ý: giữ vững tinh thần, bình tĩnh tìm giải pháp thích hợp để vượt qua thử thách; sẻ chia tâm sự với những người thân yêu để giải tỏa tâm lí, có thêm động lực để chiến thắng nghịch cảnh... <i>Hướng dẫn chấm:</i> - HS rút ra cách thức đối diện với nghịch cảnh và lí giải thuyết phục: 1,0 điểm. - HS rút ra cách thức đối diện với nghịch cảnh nhưng lí giải chưa thuyết phục hoặc chưa có phần lí giải: 0,5 điểm. - HS không nêu được cách thức đối diện với nghịch cảnh hoặc nêu cách thức tiêu cực: 0 điểm.	1,0
II.		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích vẻ đẹp tâm hồn của những con người trên tuyến đường Trường Sơn qua đoạn trích ở phần Đọc hiểu.	2,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn:</i> - Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành. <i>Hướng dẫn chấm:</i> + HS đảm bảo về hình thức và dung lượng của đoạn văn (cộng/trừ 100 chữ): 0,25 điểm. + HS không đảm bảo về hình thức hoặc dung lượng của đoạn văn: 0 điểm.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn qua đoạn trích ở phần Đọc hiểu.</i> + HS xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm + HS chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề: 0 điểm	0,25
		<i>c. Viết được đoạn văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu:</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng để làm sáng tỏ vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn (Nết, Dục, những người lính). Sau đây là gợi ý: - Tình tề với nỗi nhớ quê nhà, tình yêu thương gia đình tha thiết. - Cứng cỏi, kiên cường trước mọi sự hủy diệt khốc liệt của chiến tranh.	1,0

		- Gắn bó, thấu hiểu, cảm thông dành cho những người đồng đội. ... - Nhận xét nét đặc sắc về nghệ thuật của đoạn trích tiểu thuyết trong việc thể hiện vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn qua một số phương diện: xây dựng tình huống truyện, khắc họa nhân vật, sử dụng ngôn ngữ, giọng điệu trần thuật... Lưu ý: HS có thể nêu cảm nghĩ về vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn theo quan điểm cá nhân, nhưng phải có lập luận thuyết phục. Hướng dẫn chấm: + HS triển khai được từ 3 ý phù hợp trở lên với những lí lẽ, dẫn chứng cụ thể theo trình tự hợp lí để phân tích vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn: 1,0 điểm. + HS triển khai được 3 ý phù hợp trở lên nhưng có ý chưa chỉ ra được những lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục để phân tích vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn hoặc triển khai được 2 ý với lí lẽ và dẫn chứng cụ thể, hợp lí: 0,75 điểm. + HS triển khai được 2 ý phù hợp nhưng có ý chưa chỉ ra được những lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục để phân tích vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn hoặc triển khai được 1 ý với lí lẽ và dẫn chứng cụ thể, hợp lí: 0,5 điểm. + HS triển khai được 1 ý phù hợp, nhưng chưa chỉ ra được những lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục để phân tích vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn: 0,25 điểm. + HS không phân tích được vẻ đẹp tâm hồn của con người trên tuyến đường Trường Sơn: 0 điểm.	
		d. Diễn đạt: Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ ngữ, ngữ pháp, liên kết câu trong đoạn văn. Hướng dẫn chấm: + HS đáp ứng đúng các yêu cầu về diễn đạt: 0,25 điểm. + HS mắc từ 6 lỗi chính tả, lỗi dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản trở lên: 0 điểm.	0,25
		đ. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: + HS thể hiện tư duy sáng tạo qua lập luận, diễn đạt, phù hợp với vấn đề nghị luận: 0,25 điểm. + HS chưa thể hiện rõ sự sáng tạo: 0 điểm.	0,25
	2	Bộ phim hoạt hình <i>Inside Out</i> (Những mảnh ghép cảm xúc) đã phản ánh một vấn đề quen thuộc bằng ý tưởng độc đáo: mô phỏng thế giới nội tâm của cô bé Riley, nơi các cảm xúc đã được nhân hóa thành sáu nhân vật (Niềm Vui, Nỗi Buồn, Sợ Hãi, Giận Dữ, Chán Ghét, Lo Âu) cùng nhau điều khiển tâm trí cô. Bộ phim là hành trình Riley lắng nghe và chấp nhận những tiếng nói của cảm xúc trong tâm hồn mình. Từ gợi dẫn trên, kết hợp với hiểu biết của bản thân, hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về thông điệp: <i>Lắng nghe để thấu hiểu cảm xúc của chính mình</i>.	4,0
		a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận: Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ). Hướng dẫn chấm: + HS bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn (cộng/trừ 200 chữ): 0,25 điểm. + HS không đảm bảo bố cục của bài văn: 0 điểm.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Lắng nghe để thấu hiểu cảm xúc của chính mình. Hướng dẫn chấm: + HS xác định đúng và tập trung làm rõ vấn đề nghị luận: 0,5 điểm. + HS chưa xác định đúng vấn đề nghị luận, lạc đề: 0 điểm.	0,5

	<i>c. Viết được bài văn nghị luận đảm bảo các yêu cầu:</i> Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: * Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận. * Thân bài: - Giải thích: <i>lắng nghe</i> cảm xúc là dành ra những khoảng lặng để nhận ra trạng thái cảm xúc của bản thân, để <i>thấu hiểu</i> cảm xúc ấy đến từ đâu, chi phối ta như thế nào. Từ đó rút ra vấn đề cần nghị luận. - Bàn luận: + Ý nghĩa của việc lắng nghe để thấu hiểu cảm xúc của bản thân: giúp cân bằng các trạng thái tâm lí để có đời sống tinh thần khỏe mạnh; đưa ra những lựa chọn, hành động phù hợp với mình; biết cách cảm thông cho cảm xúc của người khác... + Cách thức lắng nghe để thấu hiểu cảm xúc của bản thân: sống thành thật, tôn trọng những cảm xúc của bản thân; biết cách nuôi dưỡng cảm xúc tích cực của bản thân... - Mở rộng, trao đổi với các quan điểm trái chiều hoặc các ý kiến khác để có cái nhìn toàn diện: lắng nghe, thấu hiểu cảm xúc bản thân không có nghĩa là nuông chiều những cảm xúc thái quá; cân bằng việc lắng nghe cảm xúc bản thân và lắng nghe tập thể, lắng nghe người khác. * Kết bài: Khái quát vấn đề nghị luận. <i>Hướng dẫn chấm:</i> + HS lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, có hệ thống luận điểm chặt chẽ, kết hợp nhuần nhuyễn và triển khai lí lẽ, dẫn chứng cụ thể theo trình tự hợp lí: 2,25-2,5 điểm. + HS triển khai được những luận điểm phù hợp nhưng 1-2 luận điểm chưa đưa ra được những lí lẽ, dẫn chứng thuyết phục, sắp xếp trình tự chưa hợp lí hoặc các luận điểm triển khai chưa thật đầy đủ hoặc thiếu một thao tác lập luận phù hợp: 1,5-2,0 điểm. + HS chỉ triển khai được 1 thao tác cần thiết hoặc dưới một nửa các luận điểm cần thiết hoặc các luận điểm đều thiếu lí lẽ, dẫn chứng: 0,5 – 1,25 điểm. + HS không đưa ra được luận điểm, lí lẽ, dẫn chứng phù hợp với vấn đề nghị luận: 0 điểm.	2,5
	<i>d. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. <i>Hướng dẫn chấm:</i> + HS đáp ứng đúng các yêu cầu về diễn đạt: 0,25 điểm. + HS mắc từ 6 lỗi chính tả, lỗi dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản trở lên: 0 điểm.	0,25
	<i>đ. Sáng tạo</i> Thể hiện tư duy sáng tạo qua lập luận và cách diễn đạt mới mẻ. <i>Hướng dẫn chấm:</i> + HS thể hiện tư duy sáng tạo qua lập luận, diễn đạt, phù hợp với vấn đề nghị luận: 0,5 điểm. + HS thể hiện tư duy sáng tạo qua một trong hai phương diện: lập luận hoặc diễn đạt: 0,25 điểm + HS chưa thể hiện rõ sự sáng tạo: 0 điểm.	0,5
Tổng điểm		10,0